TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-PT
Ngày 20- 3- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Lại Anh Vân.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Huy Hiểu.

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

- Bà Phạm Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Thanh Q, do có kháng cáo của bị cáo Q, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HSST ngày 16-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

1. Bị cáo kháng cáo:

Bùi Thanh Q, sinh năm1970, tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trọng Đ và bà Lại Thị Ch; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1998 Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện K phạt hành chính 50.000đ, đã nộp phạt ngày 21/03/1998. Năm 2000 trộm cắp tài sản bị Công an huyện T phạt hành chính 50.000đ, đã nộp phạt 24/05/2000. Năm 2004 đánh bạc bị Công an Thành phố H phạt hành chính 500.000đ, đã nộp phạt ngày 28/7/2004. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh Q:

Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976 - Luật sư.

Địa chỉ: Số 15 ngách 32/47 phố A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

- Đại diện bị hại (Kháng cáo thông qua người đại diện theo ủy quyền: Ông Lại Minh Đ, sinh năm 1968, Địa chỉ: Ngõ 179 Hoàng Hoa T, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. *Bị hại*: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1953; cư trú tại Số 68, Ngõ 195

H, P, HK, Hà Nội (đã chết);

4 .*Người đại diện theo pháp luật của bị hại*:

- Cụ Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1930; địa chỉ cư trú: 1/195/58/62 HH, P, HK, Hà Nội (là bố đẻ ông H). Vắng mặt.

- Cụ Nguyễn Thị C, sinh năm 1935; địa chỉ cư trú: 1/195/58/62 HH, P, HK, Hà Nội (là mẹ đẻ ông H). Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị K, sinh năm 1957; địa chỉ cư trú: Số 68, Ngõ 195 HH, P, HK, Hà Nội (là vợ ông H). Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thuận H, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Số 68, Ngõ 195 HH, P, HK, Hà Nội (là con ông H). Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Hòa Th, sinh năm 1997; địa chỉ cư trú: Số 68, Ngõ 195 HH, P, HK, Hà Nội (là con ông H). Vắng mặt.

(Những người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Ngọc H đều ủy quyền cho Ông Lại Minh Đ, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Số 6, ngõ 179 Hoàng Hoa T, BĐ, Hà Nội - là em họ của ông H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 01/02/2018, Bùi Thanh Q *(Có giấy phép lái xe hạng A1 số G440295 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 15/11/2001, có giá trị không thời hạn)* điều khiển xe mô tô BKS 34B2-496.21 hành trình trên Quốc lộ 5A từ ngã ba T, phường A, thành phố H về nhà ở tại thôn D, xã X, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 19h20' cùng ngày, Q điều khiển xe đến Km 62+500 thuộc địa phận xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. Lúc này, trời tối, không mưa, mặt đường khô. Q điều khiển xe mô tô đi ở phần đường xe thô sơ, xe mô tô với tốc độ khoảng 40km/h, phía trước có ông Nguyễn Ngọc H điều khiển xe đạp đi cùng chiều trên làn đường dành cho xe thô sơ, xe mô tô. Do thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ, tay lái, không chấp hành biển báo, nên phần bánh xe phía trước bên trái xe mô tô do Q điều khiển đã đâm vào phần chắn bùn phía sau bên phải xe đạp của ông H. Sau khi va chạm, xe mô tô do Q điều khiển bị đổ nghiêng bên trái. Ông H và xe đạp bị ngã đổ nghiêng bên trái trượt rê trên mặt đường làn xe mô tô, thô sơ, phần trán trái của ông H đập xuống. Sau khi tai nạn xẩy ra, Q bị thương tích nhẹ và đã đến Công an huyện K trình báo.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định pháp y về tử thi số 45/2018/TT ngày 05/02/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1953 bị tai nạn giao thông chết tại chỗ do đa chấn thương, chấn thương sọ não, mặt nặng.

Tại bản định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 21/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện K kết luận: Xe mô tô BKS 34B2 - 496.21 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 984.000đ, chiếc xe đạp nhãn hiệu Avibus bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 405.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HS- ST ngày 16 - 11 - 2018 của Tòa án nhân dân huyện K đã Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Q 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/11/2018 bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/11/2018, Người đại diện bị hại kháng cáo (thông qua người đại diện theo ủy quyền) đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và có quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tội danh: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo:

Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HS- ST ngày 16 - 11 - 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo phải chịu án phí HSPT theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo, đại của bị hại trong thời gian luật định, là kháng cáo hợp lệ, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h20 ngày 01/02/2018, tại Km 62+500 của Quốc lộ 5A thuộc địa phận xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Bùi Thanh Q có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tôBKS 34B2-496.21 hành trình hướng Hà Nội-Hải Phòng trên làn đường xe thô sơ, xe mô tô, tại khu vực giao nhau với đường không ưu tiên bên phải, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không

chấp hành hệ thống biển báo, nên đã làm cho phần đầu bên trái của xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm va vào phía sau bên phải xe đạp do ông Nguyễn Ngọc H điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả làm cho ông H ngã trên mặt đường và bị chết do đa chấn thương, chấn thương sọ não. Xe mô tô, xe đạp bị hư hỏng, thiệt hại 1.389.000đ; Lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, vô ý gây hậu quả làm bị hại chết, xe mô tô, xe đạp bị hư hỏng thiệt hại 1.389.000đ.

Hành vi của bị cáo đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị về tội danh.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, HĐXX nhận thấy:

Cấp sơ thẩm xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; lỗi trong vụ tại nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo và có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, cấp sơ xử phạt bị cáo 15 tháng tù là nghiêm, bởi lẽ: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (gồm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự); phía gia đình bị hại chấp nhận mức bồi thường của bị cáo và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện bị hại kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo. Do vậy, HĐXX cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, sửa bán án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*:

Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện bị hại kháng cáo không phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh Q, đại diện hợp pháp của bị hại. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HS- ST ngày 16 - 11 - 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo.

1. Điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Q 12 tháng tù về tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ,* thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo: Không phải chịu án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/3/2019./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lại Anh Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tân **Bùi Đăng Huy** **Lại Anh Vân**